

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC NINH
TỈNH BÌNH PHƯỚC**
Số: 46/2023/QĐST-DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lộc Ninh, ngày 31 tháng 8 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 107/2022/TLST- DS ngày 26 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo Đ xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:
- Nguyên đơn: Bà Lâm Thị Đ, sinh năm 1956

Địa chỉ: ấp 7, xã Lộc Hoà, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

Người đại diện theo uỷ quyền của bà Lâm Thị Đ:

Bà Lâm Thị M, sinh năm 1988

Địa chỉ: ấp 7, xã Lộc Hoà, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp ích hợp pháp của bà Lâm Thị Đ:

Ông Đàm Văn Đ là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp viên pháp lý Nhà Nước tỉnh Bình Phước

Bị đơn: Bà Phan Phi P, sinh năm 1967

Địa chỉ: ấp Hoa Lư, xã Lộc Hoà, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

-Bà Trương Thị L, sinh năm 1981

Địa chỉ: ấp Thạnh Đông, xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

-Bà Hồ Thị Th, sinh năm 1984

Địa chỉ: ấp Thạnh Tây, xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

-Ông Nguyễn Đức T, sinh năm 1972

Địa chỉ: số 26, KP Thạnh Lộc, phường An Thạnh, Tp Thuận An, tỉnh Bình Dương

-Ông Nguyễn Thanh Q, sinh năm 1959

Địa chỉ: số 412, đường Hồ Văn Cống, phường Tân Bình Hiệp, T.p Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

-Bà Lâm Thị H, sinh năm 1972

Địa chỉ: ấp 7, xã Lộc Hoà, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

Người đại diện theo uỷ quyền của bà H:

Bà Lâm Thị M, sinh năm 1988

Địa chỉ: ấp 7, xã Lộc Hoà, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

-Ông Lâm Tấn B, sinh năm 1985

Địa chỉ: ấp 7, xã Lộc Hoà, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

Người đại diện theo uỷ quyền của ông Bá:

Bà Lâm Thị M, sinh năm 1988

Địa chỉ: ấp 7, xã Lộc Hoà, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

-Ông Lâm Tấn P, sinh năm 1992

Địa chỉ: ấp 7, xã Lộc Hoà, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

Người đại diện theo uỷ quyền của ông Phát:

Bà Lâm Thị M, sinh năm 1988

Địa chỉ: ấp 7, xã Lộc Hoà, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

-Ông Lâm Tấn T, sinh năm 1995

Địa chỉ: ấp 7, xã Lộc Hoà, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

Người đại diện theo uỷ quyền của ông Tài:

Bà Lâm Thị M, sinh năm 1988

Địa chỉ: ấp 7, xã Lộc Hoà, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

-Bà Lâm Thị Xuân M, sinh năm 2000

Địa chỉ: ấp 7, xã Lộc Hoà, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

Người đại diện theo uỷ quyền của bà M:

Bà Lâm Thị M, sinh năm 1988

Địa chỉ: ấp 7, xã Lộc Hoà, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Trương Thị L và bà Hồ Thị T đồng ý chặt bỏ, bứng gốc toàn bộ cây Cao Su, cây Tràm trên đất và trả lại cho bà Lâm Thị Đ thừa đất số 989, tờ bản đồ số TĐ 10-2023 có diện tích: 9.813 m² có vị trí tứ cận theo Mảnh trích đo địa chính số 10-2023 ngày 14/3/2023 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Lộc Ninh.

Thời hạn trả lại thừa đất vào ngày 24/9/2023.

-Bà Phan Phi P trả cho bà Lâm Thị Đ số tiền: 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng.

-Bà Phan Phi P trả cho Trương Thị L và bà Hồ Thị T số tiền: 650.000.000 (sáu trăm năm mươi triệu) đồng

Thời hạn trả tiền: Ngày 24/9/2023 bà P trả cho bà Trương Thị L và bà Hồ Thị T số tiền: 600.000.000 đồng; Ngày 01/01/2024 bà P trả cho bà Trương Thị L và bà Hồ Thị T số tiền 50.000.000 đồng

- Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí:

Bà Phan Phi P tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là: 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng

-Về chi phí tố tụng:

Bà Lâm Thị Đ tự nguyện chịu chi phí xem xét thẩm định tại chỗ số tiền là: 1.000.000 (một triệu) đồng và tiền chi phí định giá tài sản: 2.500.000 (hai triệu năm

trăm ngàn) đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ 1.000.000 và tiền tạm ứng chi phí định giá tài sản 2.500.000 đồng mà bà Đ đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Quốc Tú